

Số: 48/2025/QĐST-HNGĐ

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 9 năm 2025*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 107/2025/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2025, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1/ Ông Lê Thái T, sinh ngày 16 tháng 8 năm 1995; CCCD: 095095008994, cấp ngày 23-02-2022; Địa chỉ: Tổ 9, ấp 2, xã Phước Thái, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở: Tổ 15, khu phố Phước Lập, phường Phú Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Bà Trần Thị Như Y, sinh ngày 27 tháng 12 năm 1997; CCCD: 077197007026, cấp ngày 02/07/2021; Địa chỉ: Tổ 15, khu phố Phước Lập, phường Phú Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hôn nhân: Ông Lê Thái T và bà Trần Thị Như Y tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn và đã được Ủy ban nhân dân phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (nay là phường P, Thành phố Hồ Chí Minh) cấp giấy chứng nhận kết hôn số 08 vào ngày 13-01-2017, nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp. Qua trình bày của các đương sự, xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đến nay đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, ông T, bà Y thống nhất ly hôn. Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân gia đình, ghi nhận việc ông Lê Thái T và bà Trần Thị Như Y thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Lê Thái T và bà Trần Thị Như Y có 04 (bốn) con chung gồm: Lê Trần Gia H, sinh ngày 16-7-2017, Lê Trần Gia H1, sin ngày 22-02-2019, Lê Trần Minh K, sinh ngày 30-8-2023, Lê Trần Đăng K1, sinh ngày 30-8-2023. Bà Y, ông T thống nhất giao con chung Lê Trần Gia H, Lê Trần Gia H1

cho bà Y và giao con chung Lê Trần Minh K và Lê Trần Đăng K1 cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng đến trưởng thành. Ông T, bà Y không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Xét thỏa thuận về con chung giữa ông Khánh, bà Mai là tự nguyện, đảm bảo quyền lợi của con chung và không trái pháp luật, đạo đức xã hội nên được công nhận.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về lệ phí việc hôn nhân: Mỗi bên chịu 150.000 đồng lệ phí việc hôn nhân.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi Y kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Thái T và bà Trần Thị Như Y thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Lê Thái T và bà Trần Thị Như Y có 04 (bốn) con chung gồm: Lê Trần Gia Hân, sinh ngày 16-7-2017, Lê Trần Gia Huy, sinh ngày 22-02-2019, Lê Trần Minh Khôi, sinh ngày 30-8-2023, Lê Trần Đăng Khôi, sinh ngày 30-8-2023.

Giao con chung Lê Trần Gia H, Lê Trần Gia H4 cho bà Trần Thị Như Y, giao con chung Lê Trần Minh K và Lê Trần Đăng K1 cho ông Lê Thái T trực tiếp nuôi dưỡng đến trưởng thành (đủ 18 tuổi). Ông Lê Thái T và bà Trần Thị Như Y không phải cấp dưỡng nuôi con.

*Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ đến thăm, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.*

*Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con, nếu họ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung.*

*Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật*

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Lê Thái T và bà Trần Thị Như Y không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Lê Thái T và bà Trần Thị Như Y phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc hôn nhân, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp, theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0009583 ngày 18 tháng 8 năm 2025, của Phòng thi hành

án dân sự khu vực 12-Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Lê Thái T và bà Trần Thị Như Y đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND KV12-Tp. HCM;
- Ủy ban nhân dân P.Tân Thành;
- PTHADS KV12-TP.HCM;
- TAND TP.HCM
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

*(đã ký)*

**Huỳnh Thanh Trà**